

Bản án số: 20/2020/HSST

Ngày: 17/6/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hà

2. Ông Nguyễn Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 17/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2020/TLST-HS ngày 08/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Văn Đ, sinh năm 1995, tại: xã Nga G, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Hanh Gia, xã Nga G, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn M (đã chết) và bà Lê Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; (Có mặt).

* **Bị hại:** Anh Nguyễn Văn L - Sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn Nội 2, xã Nga G, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

* **Người tham gia tố tụng khác (Người làm chứng):**

1/ Anh Trần Văn V - Sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn Trung Điền, xã Nga T, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; (vắng mặt).

2/ Anh Phạm Văn L - Sinh năm: 1989; địa chỉ: Thôn Hanh Gia, xã Nga G, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; (vắng mặt).

3/ Anh Phạm Thanh H - Sinh năm: 2002; địa chỉ: Thôn Hanh Gia, xã Nga G, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 08/01/2020, Trần Văn V, Phạm Thanh H, Phạm Văn L, Hà Văn Đ cùng rủ nhau đến nhà chị Nguyễn Thị T (bạn gái của V) chơi. Khi đến cổng nhà chị T, địa chỉ thôn Nội 2, xã Nga G chơi. V gọi chị T ra nói chuyện, Đ, H, L đứng chờ. Sau đó bố mẹ chị T ra gọi chị T vào nhà và đóng cổng lại. V cho rằng bố mẹ chị T ngăn cản quan hệ của V và T nên đã cùng những người đi

cùng có lời lẽ trêu chọc. L và H bám, trèo lên tường bứt buời nhà chị T thì làm đổ đoạn tường xây bằng gạch, gắn xiên hoa dài khoảng 6m, phía trước nhà. Ông K đã nhờ người gọi điện báo Công an xã Nga G đến giải quyết vụ việc. Sau khi nhận được thông tin, anh Nguyễn Văn L (trưởng công an xã) điều khiển xe máy đến nhà ông K và đề nghị cả nhóm giải tán. Do có sử dụng rượu bia từ trước nên Hà Văn Đ không nghe, có hành vi nói to và dùng gạch ném vào sân nhà ông K. Anh L đã dùng đèn pin soi vào mặt Đ và bị Đ chửi bới, anh L nói với Đ “thằng này lão thế, sao mày lại chửi tao” và dùng đèn pin gõ vào đầu Đ. Phạm Văn L thấy vậy túm cổ áo anh L kéo mạnh nói “sao ông lại đánh em tôi”, được H can ngăn, đẩy Phạm Văn L ra, anh Nguyễn Văn L lùi lại đứng cách nhóm một đoạn. Lúc sau, chị Đinh Thị Q, bạn của Phạm Văn L điều khiển xe máy chở L và V về, còn H và Đ ở lại.

Phạm Thanh H biết anh L là Trưởng công an xã nên đã có lời lẽ xin lỗi. Đối với Đ vẫn bức tức vì anh L dùng đèn pin gõ vào đầu lúc trước nên đã nhặt hai mảnh xi măng (phần vỡ của thanh xiên hoa đúc bằng xi măng gắn trên tường) dài khoảng 10-15cm, cầm hai tay chạy lại đập 2-3 cái vào vùng đầu anh L và được H can ngăn.

Sau khi bị Đ đánh vào đầu, anh L được gia đình đưa đến Trạm y tế xã Nga G điều trị vết thương, đến sáng ngày 09/01/2020, anh L được chuyển đến điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện Nga Sơn đến ngày 13/01/2020 thì ra viện.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 09/01/2020 đối với anh Nguyễn Văn L có các vết thương sau:

- Vùng dưới mi mắt trái có khối sưng nề, trợt da, đang rỉ máu, kích thước (6x2)cm;

- Vùng thái dương trái, sát đuôi lông mày có vết thương rách da, bờ nham nhở, kích thước (2x0,5)cm;

- Vùng đầu trái, phía trên mang tai 5cm, có vết thương trợt da, sưng nề, chảy máu, đường kính 0,5cm;

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 80/2020/TTPY, ngày 14/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: dấu hiệu chính qua giám định đối với anh Nguyễn Văn L:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt tại vị trí vắt ngang vùng bờ mi dưới mi dưới mắt trái; kích thước sẹo lớn: 09% (Theo nguyên tắc tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm; Thông tư 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 8; mục I; 3).

- Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt tại vị trí ngang vùng góc ngoài cung lông mày trái; kích thước sẹo nhỏ: 03% (Theo nguyên tắc tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm; Thông tư 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 8; mục I; 1).

- Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu lệch trái; kích thước sẹo nhỏ: 01% (Theo nguyên tắc tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm; Thông tư 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 8; mục I; 1).

Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: “Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Văn L được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Điều 4, Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế) là 13%.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 25/3/2020, gia đình bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Anh Nguyễn Văn L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Đồng thời anh L có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ.

Vật chứng của vụ án: Phần bị vỡ của thanh xiên hoa bằng bê tông bị cáo Đ dùng để đánh anh Nguyễn Văn L, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả.

Đối với đoạn tường rào mà Phạm Văn L và Phạm Thanh H bám, trèo bứt bươi làm đổ, đã chủ động xin lỗi và tự thỏa thuận bồi thường nên ông K không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nga Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hà Văn Đ theo cáo trạng số 15/CT-VKSNS-TA, ngày 08/5/2020 về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự và đề nghị HĐXX áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn Đ từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 48 đến 60 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên miễn xét.

* Về xử lý vật chứng: Phần bị vỡ của thanh xiên hoa bằng bê tông, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy nên miễn xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với VKS, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã gây thương tích cho anh Nguyễn Văn L. Lời khai nhận tội phù hợp lời khai bị hại, người làm chứng, kết luận giám định thương tích và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Xuất phát từ việc Trần Văn V (bạn chị T) cùng nhóm của Đ đến nhà chị T chơi và cho rằng bố mẹ chị T cản ngăn nên Trần Văn V và một số người trong nhóm đã có lời lẽ trêu chọc và bám, trèo tường bứt bươi. Hậu quả làm đoạn tường nhà chị T bị sập. Nhận được thông tin của gia đình ông K, anh Nguyễn Văn L là trưởng Công an xã đến và đề nghị cả nhóm giải tán. Do có sử dụng rượu bia từ trước nên Hà Văn Đ không nghe, có hành vi nói to và dùng gạch ném vào sân nhà ông Khoa. Anh L đã dùng đèn pin soi vào mặt Đ và bị Đ chửi bới nên anh L dùng đèn pin gõ vào đầu. Khi sự việc xảy ra Phạm Thanh H chủ động xin lỗi anh L, còn Đ vẫn bực tức với anh L nên đã nhặt hai mảnh xi măng (phần vỡ của thanh xiên hoa đúc bằng xi măng gắn trên tường) đập 2-3 cái vào vùng đầu anh L. Hậu quả gây thương tích cho bị hại 13%. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử (HĐXX) thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không chỉ gây tổn hại sức khỏe cho bị hại, còn gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét về nhân thân: Bị cáo Hà Văn Đ có nhân thân tốt; lần đầu phạm tội;

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Cho nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Từ những nhận xét đánh giá trên HĐXX xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng. Việc không cách ly bị cáo ra ngoài đời sống một thời gian, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Vì vậy áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, là thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[7] Xử lý vật chứng: Phần bị vỡ của thanh xiên hoa bằng bê tông bị cáo Đ đánh anh L, Cơ quan công an đã truy tìm nhưng không thấy nên miễn xét.

[8] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục và căn cứ theo quy định tại các Điều 37; Điều 42 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

* Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

* Xử phạt: Bị cáo Hà Văn Đ 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 48 (*Bốn tám*) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hà Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Nga G, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

* Về án phí: Buộc bị cáo Hà Văn Đ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Nga Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Huệ

